

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**  
**KHOA VĂN HÓA HỌC**  
**\*\*\*\*\*&\*\*\*\*\***

**NGUYỄN THỊ HUYỀN**

**ĐỀ TÀI:**

**NGHI LỄ ĐÓN “DÂN ANH, DÂN EM” CỦA  
HAI LÀNG ĐÔNG LÂM VÀ NGA TRẠI,  
THUỘC XÃ HƯƠNG LÂM, HUYỆN HIỆP  
HÒA, TỈNH BẮC GIANG**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**  
**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC TS.ĐẶNG HOÀI THU**

**HÀ NỘI - 2013**

## LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bài nghiên cứu này, bên cạnh những nỗ lực và cố gắng của bản thân, em đã nhận được sự giúp đỡ rất nhiệt tình của các thầy cô giáo trong khoa Văn hóa học.

Trước tiên cho em gửi lời cảm ơn tới khoa Văn hóa học đã tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho em thực hiện đề tài nghiên cứu này. Đặc biệt em xin được gửi lời cảm ơn chân thành và sâu sắc tới Tiến sĩ Đặng Hoài Thu - Trưởng khoa Văn hóa học đã tận tình chỉ bảo và hướng dẫn em trong suốt quá trình em thực hiện đề tài.

Đồng thời em cũng xin gửi lời cảm ơn tới ông Đồng Viết Đệ - một nhà giáo về hưu ở làng Đông Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa; cùng cán bộ của ủy ban nhân dân xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa đã nhiệt tình cung cấp những thông tin và tài liệu quý báu cho bài nghiên cứu của em.

Do chưa có nhiều thời gian và điều kiện để tìm hiểu thực tế, cũng như vốn kiến thức của em còn hạn chế nên bài khóa luận này còn nhiều thiếu sót. Vì vậy em rất mong nhận được những ý kiến đóng góp chân thành từ thầy cô và các bạn để bài khóa luận của em hoàn chỉnh hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, tháng 05 năm 2013

Sinh viên

NGUYỄN THỊ HUYỀN

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
<b>Chương 1: LÝ LUẬN CHUNG VỀ TỤC KẾT CHẠ VÀ KHÁI QUÁT VỀ HAI LÀNG ĐÔNG LÂM VÀ NGA TRẠI.....</b>	<b>12</b>
<b>1.1. Lý luận chung về tục kết chạ .....</b>	<b>12</b>
1.1.1. Một số khái niệm.....	12
1.1.2. Lịch sử và nguyên nhân hình thành tục kết chạ.....	16
1.1.3. Các loại hình kết chạ.....	19
1.1.4. Ý nghĩa của tục kết chạ.....	21
<b>1.2. Khái quát về hai làng Đông Lâm và Nga Trại thuộc xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.....</b>	<b>23</b>
1.2.1. Làng Đông Lâm .....	24
1.2.2. Làng Nga Trại .....	29
<b>Chương 2: NGHI LỄ "ĐÓN DÂN ANH, DÂN EM" CỦA HAI LÀNG ĐÔNG LÂM VÀ NGA TRẠI, THUỘC XÃ HƯƠNG LÂM, HUYỆN HIỆP HÒA .....</b>	<b>32</b>
<b>2.1. Vài nét về tục kết chạ ở vùng quê Kinh Bắc .....</b>	<b>32</b>
2.1.1. Kết chạ - một mỹ tục ở vùng quê Kinh Bắc.....	32
2.1.2. Tục kết chạ giữa hai làng Đông Lâm và Nga Trại.....	35
<b>2.2. Nghi lễ đón "dân anh, dân em" của hai làng Đông Lâm và Nga Trại, thuộc xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa. ....</b>	<b>40</b>
2.2.1. Quy trình tổ chức nghi lễ đón "dân anh, dân em" của hai làng Đông Lâm và Nga Trại.....	40
2.2.2. Ý nghĩa của nghi lễ đón "dân anh, dân em".....	51
<b>Chương 3: PHÁT HUY GIÁ TRỊ VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG TRONG TỤC KẾT CHẠ VÀ NGHI LỄ ĐÓN "DÂN ANH, DÂN EM" CỦA HAI LÀNG ĐÔNG LÂM VÀ NGA TRẠI.....</b>	<b>54</b>
<b>3.1. Những giá trị văn hóa của tục lệ kết chạ và nghi lễ đón "dân anh, dân em".....</b>	<b>54</b>

3.1.1. Giá trị cố kết cộng đồng.....	54
3.1.2. Giá trị giao lưu văn hóa.....	58
3.1.3. Giá trị giáo dục.....	59
<b>3.2. Phát huy giá trị văn hóa truyền thống trong tục kết chạ và nghi lễ đón "dân anh, dân em" .....</b>	<b>60</b>
<b>KẾT LUẬN.....</b>	<b>65</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO.....</b>	<b>68</b>
<b>PHỤ LỤC.....</b>	<b>69</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Hiện nay việc nghiên cứu văn hóa làng xã Việt Nam là một trong những chủ trương lớn của Đảng, nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa làng. Góp phần xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Làng người Việt là một thiết chế xã hội, một đơn vị tổ chức chặt chẽ của nông thôn Việt Nam trên cơ sở địa vực, địa bàn cư trú; là sản phẩm tự nhiên tiết ra từ quá trình định cư và cộng cư của người Việt. Sự cộng cư ấy dựa trên mối quan hệ về huyết thống và láng giềng. Sau một quá trình sinh sống lâu dài giữa các nhóm dân cư sẽ nảy sinh những đặc điểm chung về tâm lý, tính cách, phong tục tập quán, giọng nói của riêng làng mình.[4, tr 271]

Hai đặc trưng cơ bản của làng Việt đó là tính cộng đồng và tính tự trị . Xét về tính tự trị của làng Việt, ở mặt trái nó mang tính khép kín và bản vị. Song chính tính tự trị ấy lại làm cho làng trở thành nơi lưu giữ và bảo tồn những giá trị của văn hóa làng ,chống lại sự xâm lăng, đồng hóa của văn hóa ngoại lai. Làng được ví như một pháo đài kiên cố bảo vệ những giá trị văn hóa truyền thống, đây cũng chính là lý do tại sao nước ta không bị đồng hóa thời kỳ 1000 năm Bắc thuộc. Tính cộng đồng nhấn mạnh sự đồng nhất, là sự liên kết các thành viên trong làng lại với nhau, mỗi người đều hướng tới những người khác. Do đồng nhất nên người Việt luôn sẵn sàng giúp đỡ lẫn nhau, coi mọi người trong cộng đồng như anh em trong nhà.

Làng Việt truyền thống ở Bắc Bộ được tổ chức theo cơ cấu “nửa kín, nửa hở” (từ dùng của GS. Trần Quốc Vượng), là một cơ cấu tổ chức hết sức linh hoạt và mềm dẻo, “nửa kín” mang tính chất “tự trị” tự quản của làng: Về

hình thức có lũy tre làm biểu tượng, hương ước riêng có lệ làng riêng (“phép vua thua lệ làng”), hội làng riêng một ngày, Thành Hoàng làng riêng (mỗi làng thờ riêng một ông Thành Hoàng) “chuông làng nào làng ấy đánh, thánh làng nào làng ấy thờ”. Đời sống kinh tế của làng mang tính tự cung tự cấp. “Nửa hờ” hay là tính “cộng đồng” là quan hệ liên làng, siêu làng: liên kết chống lũ lụt, chống ngoại xâm, tục kết chạ, kết nghĩa, quan hệ hôn nhân ngoài làng, về kinh tế có sự giao lưu, buôn bán giữa các làng, các vùng (chợ phiên).

Trong quá trình hình thành và phát triển, mỗi làng quê đều hình thành nên bản sắc văn hóa riêng của cộng đồng mình đó là văn hóa làng. Văn hóa làng đã trở thành một nét đặc trưng của văn hóa dân tộc. Trong khung cảnh riêng của làng Việt Nam, văn hóa làng mang một số nét đặc thù như:

Ý thức đoàn kết cộng đồng rất cao và thể hiện ở nhiều mặt của cuộc sống (trong lao động sản xuất cũng như trong sinh hoạt tinh thần...), từ ý thức này đã thúc đẩy tính dân chủ làng xã.

Ý thức tự trị thông qua lệ làng và hương ước.

Diện mạo văn hóa: tùy vào điều kiện môi trường tự nhiên, nề nếp sinh hoạt và cách ứng xử riêng của từng làng mà mỗi làng sẽ có đặc điểm riêng để tự hào (đất lề, quê thói).

Đa thần giáo là đặc điểm nổi bật trong đời sống tín ngưỡng của làng.[4, tr 276]

Từ bao đời nay, sức sống của nền văn hóa truyền thống Việt Nam được lưu giữ và thể hiện mạnh mẽ nhất ở văn hóa làng.

Tục kết chạ là một trong những tục lệ cổ của làng quê Việt Nam, là một đặc trưng trong văn hóa làng người Việt, thể hiện ý thức cộng đồng, sự đoàn kết giữa các làng với nhau. Tục kết chạ có nhiều tên gọi khác nhau như tục

giao hiếu, đi nước nghĩa, ăn giải... Đây là một tục lệ cổ độc đáo và được hình thành từ rất lâu trong đời sống của những làng quê. Những làng có vị trí gần nhau, hoặc cùng thờ chung một vị thành hoàng làng, một vị thần hoặc do làng này đã giúp đỡ làng kia trong cơn hoạn nạn, hoặc do nhu cầu văn hóa... có xu hướng liên kết với nhau, kết nghĩa với nhau, coi nhau như anh em ruột thịt trong nhà.

Tục kết chạ là một phong tục đẹp, cần khai thác. Nghiên cứu tục kết chạ sẽ góp phần tìm hiểu đặc điểm của làng Việt (xã hội - văn hóa) qua các thời kỳ lịch sử trước đây, qua đó góp phần tìm hiểu văn hóa làng xã, lịch sử Việt Nam qua các giai đoạn khác nhau.

Hiện nay tục lệ này vẫn còn được duy trì ở nhiều làng quê thuộc Bắc Bộ, đặc biệt là những vùng Bắc Giang, Bắc Ninh, Phú Thọ... Đây là những vùng có số lượng những làng kết chạ với nhau tương đối lớn, đặc biệt là ở vùng Bắc Giang và Bắc Ninh.

Bắc Giang là một vùng đất nằm ở phía Đông Bắc Việt Nam, thuộc vùng Trung Du và Miền Núi phía Bắc. Đây là nơi có nhiều ngôi làng cổ với những giá trị văn hóa làng được lưu giữ gần như nguyên vẹn, đặc biệt là tục kết chạ. Bắc Giang còn được coi là một trong những nơi có số làng kết chạ với nhau nhiều nhất. Như ở huyện Việt Yên có làng Hoàng Mai (xã Hoàng Ninh) và làng Mai Vũ (xã Ninh Sơn), làng Hà Hạ (xã Việt Tiến) và làng Xuân Lạn (xã Hương Mai); làng Trâu Lỗ (xã Mai Đình) huyện Hiệp Hòa và làng Kim Lũ, huyện Sóc Sơn (Hà Nội). Cũng có khi một làng kết nghĩa với nhiều làng như Hà Mỹ (xã Chu Điện) kết nghĩa với các làng Mậu Sơn, Mai Thường, Phương Lạn (huyện Lục Nam). Làng Thượng Phúc xã Tăng Tiến kết chạ với làng Đức Liễn, Nghi Thiết huyện Việt Yên, làng Hậu, xã Liên Chung kết nghĩa với làng Cao Thượng xã Cao Thượng...

Ở Bắc Giang có huyện Hiệp Hòa là một huyện có nhiều làng cổ kết chạ với nhau như làng Phúc Linh và Hương Câu, làng Đông Lâm và Nga Trại xã Hương Lâm hay làng Cẩm Hoàng, Xuân Biều thuộc xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hòa...

Đặc trưng nổi bật ở một số vùng có tục kết chạ là cách xưng hô anh – em hoặc dân anh - dân em, chạ anh - chạ em...thân mật mặc dù họ không phải họ hàng. Trong giao tiếp giữa những người thuộc hai làng kết chạ với nhau rất khiêm nhường, nhã nhặn, kính trọng và lễ phép. Họ luôn tự nhận mình là “em” - vai vế thấp và gọi người khác là “anh”, điều này thể hiện sự kính trọng, đoàn kết gắn bó giữa hai làng. Không chỉ vậy giữa hai làng kết chạ với nhau luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ nhau trong công việc nông nghiệp, tổ chức lễ hội, hay lúc gặp khó khăn. Điều đặc biệt hơn cả đó là việc trai gái của hai làng không được kết hôn với nhau, họ coi nhau như anh em trong cùng một nhà, và cho tới giai đoạn hiện nay vẫn được duy trì. Trong tục kết chạ giữa các làng, thường có nghi lễ đón rước nhau, đây được coi là một lễ nghi không thể thiếu của các làng kết chạ.

Ngày nay, tục kết chạ ở một số làng quê đã dần bị mai một, nhưng vài năm gần đây đang dần phục hồi cùng với việc xây dựng làng văn hóa. Nghiên cứu về tục kết chạ sẽ tạo cơ sở khoa học cho việc củng cố, giao lưu, đoàn kết và giúp đỡ giữa các làng xã trong việc quản lý xã hội nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội, bảo tồn văn hóa. Trong giới hạn đề tài này tôi xin đề cập tới vấn đề tục kết chạ giữa hai làng Nga Trại và Đông Lâm, xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang nói chung và đặc biệt là nghi lễ đón “dân anh, dân em” của hai làng trên. Đây là nghi thức rất được coi trọng, nhằm thể hiện sự kính trọng của “dân em” đối với “dân anh”. Nghi lễ này không bắt buộc năm nào cũng phải tổ chức, có thể là năm năm hoặc sáu năm tổ chức một lần tùy theo tình hình và sự thống nhất của hai làng.



Nghi thức được tổ chức long trọng, nghiêm trang như một lời mời, “đón rước” dân anh sang chung vui với dân em trong ngày hội. Đây là một nghi lễ mang tính chất nhân văn to lớn, thể hiện một văn hóa ứng xử, sự kính trọng, tình đoàn kết, gắn bó, keo sơn giữa hai làng.

Tục lệ kết chạ là một mỹ tục, một nét văn hóa tiêu biểu của những làng cổ ở Bắc Bộ. Có vị trí quan trọng trong việc củng cố tinh đoàn kết cộng đồng, đây là một trong những vai trò nổi bật của tục lệ này.

Trong giai đoạn hiện nay, khi con lối toàn cầu hóa đang len lỏi vào từng ngõ ngách của cuộc sống, việc bảo tồn và lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống, đặc biệt là văn hóa làng với những tục lệ cổ là một vấn đề cấp thiết. Vì vậy việc đặt vấn đề nghiên cứu về tục lệ kết chạ cũng như nghi lễ đón “dân anh, dân em” của hai làng Nga Trại và Đông Lâm là góp phần gìn giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa truyền thống nói chung và văn hóa làng Việt nói riêng. Từ đó tôi chọn đề tài: ***“Nghi lễ đón “dân anh, dân em” của hai làng Nga Trại và Đông Lâm, thuộc xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang”*** làm nội dung nghiên cứu của khóa luận này.

## **2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

Đối tượng nghiên cứu của khóa luận này là “Nghi lễ đón “dân anh, dân em”- một nghi lễ quan trọng trong tục kết chạ. Phạm vi nghiên cứu của đề tài này là ở hai làng Nga Trại và Đông Lâm thuộc xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Đây là một trong những nghi lễ quan trọng, không thể thiếu của hai làng Nga Trại và Đông Lâm.

## **3. MỤC ĐÍCH NGHIÊN CỨU**

Hiện nay văn hóa làng với những giá trị văn hóa truyền thống đang dần bị cuộc sống hiện đại làm phai dần đi. Chính vì vậy việc gìn giữ, bảo tồn những giá trị văn hóa đó đang là vấn đề đang được quan tâm. Tục kết chạ của

những làng cổ nói chung và của hai làng Đông Lâm và Nga Trại nói riêng cùng với nghi lễ đón dân anh, dân em là những nét văn hóa truyền thống độc đáo cần được bảo vệ.

Vì vậy mục đích của việc nghiên cứu vấn đề này là góp phần tìm hiểu thêm về tục kết chạ cũng như nghi lễ độc đáo này, đem lại cái nhìn sâu hơn về tục lệ cổ này. Từ đó có thể đề xuất những quan điểm, giải pháp góp phần vào việc giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của làng quê Việt Nam.

#### **4. LỊCH SỬ NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ**

Từ trước tới nay đã có nhiều nhà nghiên cứu đề cập tới vấn đề kết nghĩa của làng Việt. Nhiều nhà dân tộc học, sử học đã viết về tục kết chạ như:

Tác giả Lê Thị Nhâm Tuyết trong bài “Kết nghĩa làng chạ trong sinh hoạt văn hóa cổ truyền” trên Tạp chí Dân tộc học số 4, 1974 đã lí giải nguồn gốc và các biểu hiện của tục kết chạ.

Tác giả Đoàn Thi cũng đã nói về tục kết chạ giữa các làng ở tỉnh Hà Bắc cũ.

Tác giả Bùi Xuân Đính trong bài viết “Một số phong tục tập quán tốt đẹp của các dân tộc ở Bắc Giang cần được bảo tồn và phát huy” có đề cập đôi nét về tục kết chạ của các làng trong tỉnh Bắc Giang hiện nay.

Tác giả Nguyễn Thu Minh có bài viết “Tục kết nghĩa giữa những làng chạ cổ truyền ở tỉnh Bắc Giang”.

Nhìn chung đã có khá nhiều bài viết, sách có viết về tục kết chạ ở các làng quê Việt Nam xưa và nay. Nhưng chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu những nghi lễ trong tục lệ kết chạ, đặc biệt là nghi lễ đón “dân anh, dân em”. Trong đề tài nghiên cứu này xin đề cập tới tục kết chạ giữa những làng cổ, cũng như nghi lễ đón rước “dân anh, dân em” ở hai làng Đông Lâm và

Nga Trại thuộc xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa – đây là một nghi lễ độc đáo và mang tính nhân văn sâu sắc.

## 5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong bài khoá luận có sử dụng một số phương pháp nghiên cứu như: điền dã, quan sát tham dự, phỏng vấn, thống kê, phân tích, so sánh và nghiên cứu tài liệu. Đây là những phương pháp nghiên cứu cơ bản và thực sự giúp ích cho việc nghiên cứu. đề tài.

Phương pháp điền dã dân tộc học là phương pháp đặc thù và bắt buộc trong nghiên cứu nhân học. Đây là phương pháp nghiên cứu thực địa nhằm tiếp cận và khai thác tư liệu rục tiếp từ đời sống của người dân. Cung cấp những dẫn chứng, số liệu, hình ảnh cụ thể về nghi lễ đón “dân anh, dân em” ở hai ngôi làng Đông Lâm và Nga Trại

Phương pháp thống kê, phân tích, so sánh và nghiên cứu tài liệu (sách, báo, công trình nghiên cứu) là những phương pháp nhằm cung cấp những lý thuyết quan trọng liên quan tới tục kết chạ cũng như nghi lễ...

## 6. KẾT CẤU ĐỀ TÀI

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung chính của Khoá luận được chia làm 03 chương:

**Chương 1:** Lý luận chung về tục kết chạ và khái quát về hai làng Đông Lâm và Nga Trại thuộc xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa.

**Chương 2:** Nghi lễ đón “dân anh, dân em” của hai làng Nga Trại và Đông Lâm thuộc xã Hương Lâm, huyện Hiệp Hòa.

**Chương 3:** Phát huy những giá trị văn hóa truyền thống trong tục kết chạ và nghi lễ đón “dân anh, dân em”.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vũ ngọc Khánh (2009), Kể chuyện phong tục Việt Nam - Tập 2: Xã hội, làng nước, Nxb giáo dục Việt Nam.
2. Nguyễn Hồng Hạnh (2003), Tục kết chạ ở một số làng cổ thuộc trung du và đồng bằng Bắc Bộ, Luận văn Thạc sĩ văn hóa học, trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
3. Bùi Xuân Mỹ, Phạm Minh Thảo (2009), Từ điển lễ tục, Nxb Văn hóa - Thông tin.
4. Nhiều tác giả (2000), Hỏi và đáp về văn hóa Việt Nam, Nxb Văn hóa dân tộc - Tạp chí văn hóa nghệ thuật.
5. Dương Văn Sáu (2004), Lễ hội Việt Nam trong sự phát triển du lịch, Nxb Đại học Văn hóa Hà Nội
6. Tổng quan điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội huyện Hiệp Hòa , Trang thông tin điện tử huyện Hiệp Hòa, Tỉnh Bắc Giang <http://hiephoa.bacgiang.gov.vn/Chuyen-muc-tin/Chi-tiet-tin/tabid/92/title/98/ctitle/16/Default.aspx>, 04/11/2009